

**TÒA ÁN N DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 66/2025/HNGĐ-ST

Ngày 14-4-2025

V/v tranh chấp "Ly hôn"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh PH**

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sắc Ly.

Các Hội thẩm N dân:

Ông Nguyễn Tất Ái.

Bà Cao Thị L.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trạng - Thư ký Tòa án của Tòa án N dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án N dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn N và gia đình thụ lý số: 706/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1993 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: M, xã T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Nguyễn Thành N, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: M, xã T, TP M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng L trình bày:

Anh Nguyễn Thành N và chị cưới nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Định An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Lúc đầu vợ chồng sống chung với nhau hạnh PH nhưng đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn về quan điểm sống do tính tình không phù hợp, anh N đã bỏ nhà đi từ năm 2022 cho đến nay, để cho chị phải nuôi 4 con nhỏ, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, hôn N không thể kéo dài nên chị xin ly hôn.

Nay yêu cầu:

- Về hôn N: Xin được ly hôn với anh Nguyễn Thành N.

- Về con chung: Có 4 con chung, Nguyễn Hoàng PH, sinh ngày 20/02/2010, Nguyễn Thị Hồng NH, sinh ngày 09 /01/2012, Nguyễn Hồng TúM, sinh ngày 27/12/2017, Nguyễn Tấn T, sinh ngày 16/08/2021. Yêu cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về T sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Thành N: Không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa:

Chị Nguyễn Thị Hồng L xin vắng mặt. Anh Nguyễn Thành N vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử chuẩn bị nghị án đều thực hiện đúng theo trình tự do Bộ luật tố tụng quy định. Bị đơn chưa thực hiện đúng sự triệu tập của Tòa án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng L là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Nguyễn Thành N hôn N có thực hiện đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn đúng qui định. Ngày 27/12/2024 chị L khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh N, bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp “ly hôn”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án N dân thành phố Mỹ Tho.

[1.2] Sự có mặt của đương sự: Bị đơn Nguyễn Thành N đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về chứng cứ chứng minh: Xét thấy, anh Nguyễn Thành N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng, nhưng không có ý kiến gì về các chứng cứ và yêu cầu khởi kiện của chị L. Nên căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, T liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn, mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do đó, Tòa án căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, các chứng cứ Tòa án thu thập và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết.

[3] Về quan hệ hôn N: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Nguyễn Thành N, hôn N có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban N dân xã Định An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, cấp giấy chứng nhận kết hôn số 84/2012 ngày 27/8/2012. Hội đồng xét xử xác định, hôn N giữa chị L và anh N là hôn N hợp pháp. Chị L yêu cầu ly hôn với anh N vì cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh N không cùng chị gánh vác cuộc sống gia đình và nuôi dạy con nhỏ, chị đã cố hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Xét thấy, tại phiên tòa chị L xin vắng mặt xét xử và cũng không có văn bản thay đổi yêu cầu khởi kiện, cho thấy chị L đã kiên quyết ly hôn với anh N. Ngoài ra, từ khi chị L khởi kiện ly hôn đến nay, phía anh N cũng không thể hiện thiện chí hàn gắn tình cảm với chị L, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị L. Hội đồng xét xử thấy rằng, hôn N giữa chị L và anh N, mục đích hôn N không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

[4] Về con chung: Trong thời kỳ hôn N, chị L và anh N có 04 con chung là Nguyễn Hoàng PH, sinh ngày 20/02/2010, Nguyễn Thị Hồng NH, sinh ngày 09 /01/2012, Nguyễn Hồng TúM, sinh ngày 27/12/2017, Nguyễn Tấn T, sinh ngày 16/08/2021. Chị L yêu cầu cho chị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung cho đến khi con trưởng thành. Không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, hiện các con chung đang sống cùng với chị L và đang phát triển tốt. Từ khi chị L khởi kiện đến nay, phía anh N cũng không có ý kiến trình bày về nguyện vọng muốn trực tiếp nuôi con chung. Tại biên bản xác minh ngày 21/02/2025 của Ủy ban N dân xã T: do chị L và anh N không yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết về mâu thuẫn vợ chồng nên nay anh chị ly hôn, địa phương không biết được điều kiện nuôi con chung giữa anh chị. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện các con chung đang sống cùng chị L, để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện và ổn định của con chung, cần giao cho người mẹ là chị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và lao động được. Về yêu cầu cấp dưỡng, chị L không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về T sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát N dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị L phải chịu án phí hôn N gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 91, 92, 94, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 131 Luật hôn N và gia đình năm 2014;
Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: 1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng L.

- Về hôn N: Chị Nguyễn Thị Hồng L được ly hôn với anh Nguyễn Thành N.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng PH, sinh ngày 20/02/2010, cho chị Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và lao động được.

Giao cháu Nguyễn Thị Hồng NH, sinh ngày 09 /01/2012 cho chị Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và lao động được.

Giao cháu Nguyễn Hồng TúM, sinh ngày 27/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và lao động được.

Giao cháu Nguyễn Tấn T, sinh ngày 16/08/2021, cho chị Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và lao động được.

Anh Nguyễn Thành N không phải cấp dưỡng nuôi các con chung, do chị Nguyễn Thị Hồng L không yêu cầu cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá N, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn N và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con - Về T sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về T sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn N sơ thẩm. Chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005335 ngày 17/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyễn Thị Hồng L và anh Nguyễn Thành N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND xã Định An;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.08

Phạm Thị Sắc Ly

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND x.Canh Tân;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.08

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Sắc Ly

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường 2;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.07

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Sắc Ly